

Xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đào tạo ngành truyền thông ở Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Thoa*

*Đại học Nguyễn Tất Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

ntthoa@ntt.edu.vn

Tóm tắt

Trí tuệ nhân tạo (AI) đã và đang có ảnh hưởng đáng kể đến nhiều khía cạnh của đời sống, trong đó có lĩnh vực giáo dục. Truyền thông là một trong những ngành có xu hướng phát triển lớn mạnh và được nhiều trường đại học đưa vào đào tạo với tâm thế là ngành học quan trọng để thu hút người học. Tuy vậy, trong bối cảnh công nghệ phát triển, cách thức đào tạo truyền thông là yếu tố tiên quyết để thu hút sự quan tâm của người học và đây cũng là nền tảng để người học cân nhắc lựa chọn theo học. Đa dạng cách thức, phương pháp giảng dạy truyền thông trong thời đại số, việc ứng dụng công nghệ là không thể thiếu, nhất là công nghệ AI. Mục tiêu của bài viết là nghiên cứu xu hướng ứng dụng AI trong đào tạo ngành truyền thông tại một số trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM). Từ đó, tìm ra các yếu tố thuận lợi, khó khăn và một vài đề xuất về ứng dụng loại hình công nghệ này cho đào tạo truyền thông ở bối cảnh hiện tại và xu hướng tương lai. Kết quả của bài viết sẽ đóng góp về mặt học thuật vào tài liệu nghiên cứu về AI trong lĩnh vực giáo dục ở thời đại công nghệ số phát triển mạnh mẽ.

© 2025 Journal of Science and Technology - NTTU

Nhận	15/06/2025
Được duyệt	24/08/2025
Công bố	30/10/2025

Từ khóa

Trí tuệ nhân tạo; AI; đào tạo truyền thông; công nghệ số; phương pháp giảng dạy truyền thông

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh công nghệ số, AI đang trở thành một xu hướng quan trọng trong nhiều lĩnh vực. Vai trò của AI nói chung đã tác động mạnh mẽ đến các khía cạnh của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục, đào tạo ngành truyền thông. TP HCM – một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa và giáo dục lớn nhất Việt Nam, nên hoạt động truyền thông ở thành phố này rất cần thiết và cần đi đúng xu hướng để đáp ứng sự phát triển cho các lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, ngành truyền thông cũng đang chứng kiến sự chuyển đổi nhanh chóng với sự vận dụng, ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến. Vì vậy, giảng dạy truyền thông cũng cần nắm bắt các yếu tố cốt lõi về công nghệ để đáp ứng nhu cầu dạy và học, cũng như sự kết nối quan trọng giữa người học – nhà trường và nhà tuyển dụng. Trong đào tạo truyền thông, AI góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy khi lĩnh vực này có thể hỗ trợ về nội dung bài giảng, hỗ trợ phân tích nhu cầu và năng lực của từng sinh viên. Bên cạnh đó, AI cũng góp phần phát triển kỹ năng thực tiễn của giảng viên, tiết kiệm thời gian và nguồn lực; thúc đẩy tư duy đổi mới, sáng tạo; tăng cường và hỗ trợ khả năng nghiên cứu. Đặc biệt, nếu AI được sử dụng đúng cách sẽ hỗ trợ giảng viên, sinh viên thuận lợi hoàn thiện kỹ năng từ nền tảng đến nâng cao, góp phần đáp ứng xu hướng thị trường lao động ngành truyền thông một cách bền vững.

Do đó, nghiên cứu xu hướng ứng dụng AI trong đào tạo ngành truyền thông tại TP HCM là cần thiết để đánh giá thực trạng, nhận diện thách thức và đề xuất giải pháp, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo và đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh chóng của ngành này trong thời đại số hóa.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của bài báo "Xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đào tạo ngành truyền thông ở TP HCM" là: các hoạt động ứng dụng AI vào các chương trình giảng dạy truyền thông, thông qua các phương pháp giảng dạy, giáo trình và cách thức truyền tải nội dung bài học tới sinh viên. Khách thể nghiên cứu là các giảng viên và sinh viên ngành truyền thông ở TP HCM với vai trò là những người trực tiếp sử dụng, tiếp cận, hoặc chịu ảnh hưởng từ việc ứng dụng AI vào giảng dạy, học tập. Phương thức triển khai là tìm hiểu mối liên hệ giữa đối tượng nghiên cứu và khách thể nghiên cứu. Cụ thể, các giảng viên đã ứng dụng công nghệ AI trong đào tạo như thế nào, nền tảng AI nào được tích hợp nhiều nhất; các giảng viên gặp thuận lợi, khó khăn gì và giải pháp như thế nào; sinh viên tiếp nhận AI và mức độ ủng hộ việc ứng dụng AI trong giảng dạy truyền thông hiện nay ra sao.

2.2. Phương pháp nghiên cứu



Đề nghiên cứu các đối tượng chủ thể và khách thể, bài báo sử dụng các phương pháp sau:

Tổng quan tài liệu: bài báo thu thập các tài liệu là sách, báo, bài nghiên cứu khoa học, giáo trình,... liên quan đến ứng dụng AI nói chung và ứng dụng AI trong đào tạo truyền thông tại các cơ sở giáo dục ở TP HCM nói riêng, sau đó tiến hành phân tích các dữ liệu thu thập được. Trong phương pháp tổng quan tài liệu, có thao tác tổng hợp tài liệu online. Các nền tảng sử dụng dụng gồm: ScienceDirect, Academic Search Complete; các dữ liệu tổng hợp từ Google Scholar, Google Dataset Search (beta), Google Web Search. Bên cạnh đó, đề tài cũng tìm kiếm dữ liệu thứ cấp như hướng dẫn sử dụng AI trên các nền tảng mạng xã hội YouTube, TikTok,...

Khảo sát: đề tài thu thập ý kiến từ giảng viên, sinh viên về thực trạng, hiệu quả và thách thức của việc ứng dụng AI trong đào tạo truyền thông. Theo đó, bài báo gửi đường link khảo sát tới 60 giảng viên đang giảng dạy truyền thông ở một số trường đại học trên địa bàn TP HCM. Việc khảo sát 60 giảng viên sẽ không thông qua lựa chọn tiêu chí mà được gửi ngẫu nhiên từ các nguồn như: đồng nghiệp, người quen kết nối, hỗ trợ gửi đường link. Các câu hỏi trong khảo sát tập trung vào một số nội dung trọng yếu: giảng viên giảng dạy truyền thông có trình độ hiểu biết và sự chuẩn bị nào để áp dụng AI trong giảng dạy truyền thông? Giảng viên có lo lắng, băn khoăn gì về việc sử dụng AI trong việc hỗ trợ cho hoạt động giảng dạy, các giảng viên lựa chọn công cụ AI nào để tích hợp vào giảng dạy, tích hợp AI có ảnh hưởng như thế nào đến việc tiếp thu bài học của sinh viên?

Đề tài khảo sát khoảng 200 sinh viên năm cuối, Khoa truyền thông sáng tạo (ngành Quan hệ công chúng và Truyền thông đa phương tiện), Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Lý do chọn các sinh viên năm cuối, vì họ hầu như đã trải qua toàn bộ khóa đào tạo, chương trình học, được trải nghiệm học qua ứng dụng công nghệ số (nếu có). Các câu hỏi khảo sát tập trung vào mức độ ủng hộ khi giảng viên ứng dụng AI hoặc tích hợp AI vào bài giảng; đánh giá của sinh viên về việc cải thiện chất lượng giáo dục nếu ứng dụng AI vào giảng dạy; đánh giá trải nghiệm của sinh viên khi được tham dự tiết học có ứng dụng AI trong bài giảng.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận vấn đề

3.1. Kết quả nghiên cứu

Kết quả từ phương pháp tổng quan tài liệu

Các tài liệu từ sách, báo, tạp chí hoặc các phương tiện truyền thông mới (website, mạng xã hội,...) đều nhấn mạnh tầm quan trọng của AI khi hàng loạt ý kiến cho thấy quan điểm về ứng dụng AI vào nhiều lĩnh vực của

đời sống trong bối cảnh hiện nay là rất cần thiết. Với vai trò của mình, AI đã trở thành một yếu tố không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của con người. Chẳng hạn, sự ra mắt của ChatGPT đã tạo ra một cơn sốt toàn cầu về sự phát triển của công nghệ. Ứng dụng này đã mang đến nhiều kỳ vọng cho sự phát triển của công nghệ số khi được mệnh danh là AI thông minh nhất thế giới, có thể trò chuyện, trả lời đầy đủ bất kỳ các câu hỏi nào mà con người đưa ra. Với một “kho kiến thức” vô cùng phong phú, ChatGPT được xem là một mô hình ngôn ngữ tiên tiến nhất hiện nay [3].

Một luồng ký kiến tiếp theo liên quan đến giá trị và nhận thức về AI trong mối tương quan với trí tuệ con người. Nhiều ý kiến cho rằng việc sử dụng AI đúng cách, đúng nghĩa và thực sự hiệu quả vẫn là một thách thức, nhất là đối với việc chuyển dần từ truyền thống sang công nghệ. Nỗi lo về mất đạo đức, luân lý và pháp luật đằng sau trí tuệ nhân tạo cũng là một vấn đề đáng lưu tâm trong ứng dụng AI ở bối cảnh hiện nay [2].

Đối với việc sử dụng AI trong giảng dạy truyền thông, không ít nhà nghiên cứu đã chỉ ra tầm quan trọng, mức độ ảnh hưởng và cách thức ứng dụng chúng để truyền tải bài học tới người học. Mặc dù, AI có tầm ảnh hưởng nếu ứng dụng chúng vào phương pháp giảng dạy, nhưng để áp dụng một cách hiệu quả, chúng ta phải tuân thủ nguyên tắc cơ bản là lấy người học làm trung tâm và tạo ra các tình huống giảng dạy hợp lý [12]. Các quan điểm cũng cho rằng, áp dụng AI vào giảng dạy không chỉ thay đổi tư duy của giảng viên mà còn thay đổi cách thức tương tác giữa giảng viên và sinh viên. Ở phương diện khác, ứng dụng AI trong giảng dạy không chỉ nhấn mạnh vai trò của giảng viên mà còn hướng tới các phương pháp học của sinh viên cũng như khả năng bồi dưỡng người học trên mọi phương diện [11].

Trong quan điểm dạy học bằng AI, các tác giả Trần Đức Huyền, Trần Đăng Minh Trí cho rằng AI không thể thay thế giáo viên, bởi vì giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức, mà còn là người định hình nhân cách, khơi dậy cảm hứng, và dẫn dắt học sinh phát triển toàn diện. Dù trong lớp học truyền thống hay lớp học ứng dụng AI, con người vẫn là trung tâm, người thầy và người trò tạo nên giá trị cốt lõi của giáo dục [9].

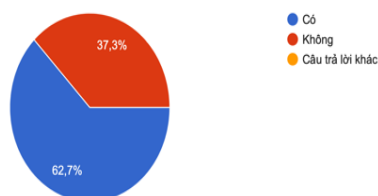
Kết quả từ phương pháp khảo sát

Đề tài khảo sát ngẫu nhiên 60 giảng viên giảng dạy lĩnh vực truyền thông, thu về 51/60 câu trả lời. Trong đó, có 62,7 % giảng viên cho biết đã từng ứng dụng AI vào giảng dạy truyền thông. Tỷ lệ này cho thấy phần lớn giảng viên có nhu cầu đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả giảng dạy theo xu hướng hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu về nội dung sáng tạo và phân tích dữ liệu

trong đào tạo ngành truyền thông. Có 37,3 % giảng viên chưa từng sử dụng AI.

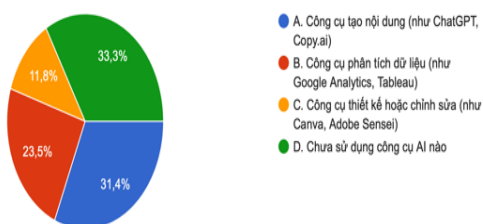
Về công cụ được các giảng viên sử dụng, có 31,4 % giảng viên ứng dụng công cụ tạo nội dung tự động (Chat GPT, copy.ai), 23,5 % giảng viên sử dụng công cụ phân tích dữ liệu như Google analytics, Tableau. 11,8 % giảng viên sử dụng công cụ AI dùng để thiết kế, chỉnh sửa bài giảng như Canva, Adobe sensei...

Thầy/cô đã từng tích hợp AI vào các bài giảng hoặc hoạt động giảng dạy truyền thông chưa?
51 câu trả lời



Biểu đồ 1: Tỷ lệ giảng viên đã từng tích hợp AI vào hoạt động giảng dạy.

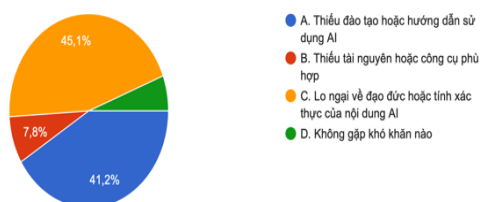
Nếu có, thầy/cô đã sử dụng những công cụ hoặc ứng dụng AI nào để giảng dạy truyền thông?
51 câu trả lời



Biểu đồ 2: Kết quả khảo sát giảng viên về việc lựa chọn công cụ AI để tích hợp trong giảng dạy.

Nhận định về vai trò của AI trong giảng dạy truyền thông, có 39,2 % số giảng viên cho biết AI có thể hỗ trợ tạo nội dung tự động (bài viết, video, hình ảnh). Đây là khía cạnh được đánh giá cao nhất, cho thấy các giảng viên nhận thức về tầm quan trọng của nội dung bài giảng trong đào tạo truyền thông. 27,5 % giảng viên cho rằng AI hữu ích trong việc phân tích dữ liệu truyền thông và hành vi người dùng. 21,6 % giảng viên cho rằng AI hỗ trợ tốt việc phân tích dữ liệu học tập cho sinh viên.

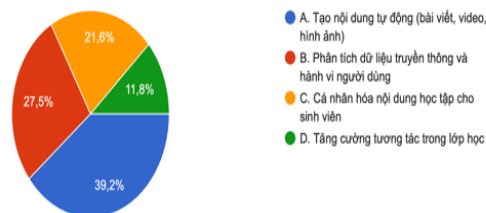
Thầy/cô có gặp khó khăn nào khi tích hợp AI vào giảng dạy?
51 câu trả lời



Biểu đồ 3: Kết quả khảo sát về những khó khăn khi tích hợp AI vào giảng dạy

Theo thầy/cô, AI hỗ trợ tốt nhất trong khía cạnh nào của giảng dạy truyền thông?

51 câu trả lời



Biểu đồ 4: Kết quả khảo sát giảng viên về vai trò của AI trong giảng dạy truyền thông.

Nhận định về những khó khăn trong tích hợp AI vào giảng dạy truyền thông, có tới 41,1 % giảng viên lo lắng về đạo đức hoặc tính xác thực của nội dung do AI tạo ra, 41,2 % cho rằng thiếu đào tạo hoặc hướng dẫn sử dụng AI, 27,5 % giảng viên cho biết đang thiếu tài nguyên hoặc công cụ AI phù hợp.

Theo thầy/cô, việc sử dụng AI trong giảng dạy truyền thông ảnh hưởng như thế nào đến tiếp thu bài giảng đối với sinh viên?

51 câu trả lời



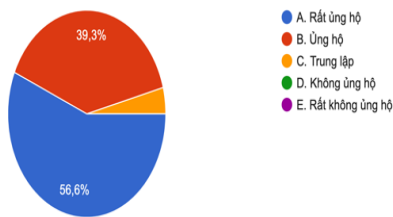
Biểu đồ 5: Kết quả khảo sát giảng viên về việc sử dụng AI trong giảng dạy truyền thông sẽ ảnh hưởng như thế nào đến tiếp thu bài giảng của sinh viên.

Về ý kiến trong việc sử dụng AI sẽ ảnh hưởng như thế nào đến tiếp thu bài giảng đối với sinh viên, có 43,1 % giảng viên lo ngại có thể làm giảm tư duy phản biện hoặc sáng tạo truyền thông, có 29,4 % hài lòng vì AI có thể giúp tăng cường khả năng sáng tạo và tư duy đổi mới cho sinh viên, 27,5 % giảng viên cho rằng không ảnh hưởng rõ rệt đến kỹ năng của sinh viên.

Đối với khảo sát 200 sinh viên Khoa Truyền thông sáng tạo, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, kết quả thu về 122 phiếu trả lời. Cụ thể, về việc học tập cùng giảng viên có tích hợp AI trong bài giảng, 56,5 % sinh viên rất ủng hộ, 39,5 % sinh viên ủng hộ, còn lại là ý kiến trung lập. Về việc tích hợp AI vào bài giảng có nâng cao hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, 57,4 % sinh viên cho rằng hiệu quả, 33,6 % sinh viên cho rằng rất hiệu quả, còn lại là trung bình.

Bạn có ủng hộ việc sử dụng AI (trí tuệ nhân tạo) trong giảng dạy và học tập tại trường đại học không?

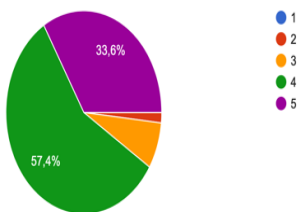
122 câu trả lời



Biểu đồ 6: Kết quả khảo sát sinh viên về mức độ ủng hộ giảng viên tích hợp AI vào bài giảng.

Theo bạn, việc tích hợp AI vào bài giảng có hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng học tập không? (1 = Rất không hiệu quả, 2= không hiệu quả, 3 = trung bình, 4= hiệu quả 5 = Rất hiệu quả).

122 câu trả lời

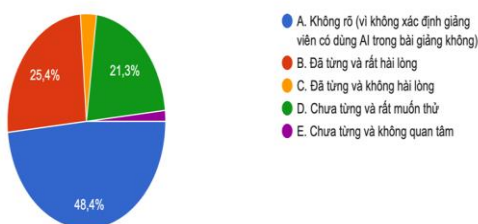


Biểu đồ 7: Kết quả khảo sát sinh viên về hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng học tập nếu tích hợp AI trong giảng dạy truyền thông.

Về việc sinh viên đã từng trải nghiệm học tập với công cụ hoặc ứng dụng AI hay chưa, 48,4 % sinh viên không rõ vì không xác định được giảng viên có dùng AI trong bài giảng hay không, 25,4 % đã từng được học và rất hào hứng, 21,3 % sinh viên cho biết chưa từng và rất muốn thử.

Bạn đã từng trải nghiệm học tập với các công cụ hoặc ứng dụng AI?

122 câu trả lời



Biểu đồ 8: Kết quả khảo sát sinh viên về việc đã từng trải nghiệm học tập môn học có ứng dụng AI.

3.2. Thảo luận

Từ tổng quan tài liệu đến các khảo sát, có thể thấy xu hướng ứng dụng AI đang diễn ra khá phổ biến ở giảng viên và mức độ quan tâm của sinh viên. Các giảng viên, sinh viên cũng cho rằng việc ứng dụng AI trong giảng dạy mang lại những ưu điểm và hạn chế nhất định:

Ưu điểm:

Thứ nhất, AI hỗ trợ cải thiện chất lượng bài giảng. Các giảng viên ứng dụng AI nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, sáng tạo cho nội dung bài giảng tốt hơn, tạo hứng thú tốt hơn cho người học. Trong đó, các giảng viên phần lớn là ưu tiên về sáng tạo nội dung và phân tích dữ liệu cần thiết để cung cấp cho người học. Trong khi đối với phương pháp truyền thống, việc sáng tạo nội dung và phân tích dữ liệu là hai yếu tố quan trọng, khiến giảng viên phải bỏ rất nhiều thời gian để thực hiện, thì hiện nay hai yếu tố này có thể thuận lợi thực hiện dưới sự hỗ trợ của AI. Đây được xem là các lợi ích hàng đầu, phản ánh đặc thù của ngành truyền thông, nơi nội dung sáng tạo và dữ liệu được định hướng như là chiến lược cốt lõi.

Thứ hai, AI giúp tăng cường khả năng sáng tạo và tư duy đổi mới cho người dạy và người học. Có hơn 29 % số giảng viên khẳng định sinh viên cần được đổi mới, sáng tạo trong quá trình học tập và AI là công cụ hỗ trợ tốt về vấn đề này. Chẳng hạn AI có thể hỗ trợ về lên ý tưởng, sáng tác kịch bản hoặc lập kế hoạch truyền thông. Trong đó, AI có thể gợi ý một số cách thức lập kế hoạch truyền thông hoặc gợi ý cách thức sáng tạo một sản phẩm truyền thông số. Những gợi ý này có thể giúp sinh viên khám phá những yếu tố mới trong phát triển tư duy sáng tạo cũng như kết nối với nghề nghiệp trong tương lai.

Thứ ba, AI góp phần cải thiện tương tác lớp học, kết nối hiệu quả giữa giảng viên và sinh viên. Qua khảo sát các sinh viên, phần lớn sinh viên có thái độ rất tích cực với việc ứng dụng AI trong giảng dạy truyền thông, đặc biệt trong việc cải thiện tương tác và hiệu quả học tập. Điều này chứng minh qua tổng cộng 96 % sinh viên (56,5 % rất ủng hộ và 39,5 % ủng hộ) có thái độ tích cực đối với việc tích hợp AI vào bài giảng. Ngoài ra, tổng cộng 91 % sinh viên (33,6 % rất hiệu quả và 57,4 % hiệu quả) cho rằng tích hợp AI cải thiện chất lượng giảng dạy. Kết quả này cho thấy phần lớn sinh viên nhận thấy giá trị thực tế của AI trong việc nâng cao trải nghiệm học tập. Số liệu này cũng chứng minh, trong thời đại công nghệ số, AI là công cụ gần gũi với sinh viên và họ dễ dàng (thậm chí hào hứng) khi giảng viên tích hợp công cụ này vào bài giảng.

Hạn chế

Một vấn đề đáng quan tâm nhất hiện nay là phần lớn giảng viên lo ngại về đạo đức và tính tính xác thực khi sử dụng AI trong giảng dạy truyền thông. Lo ngại này là hoàn toàn hợp lý, bởi bên cạnh việc tiết kiệm thời gian, phân tích dữ liệu nhanh thì các vấn đề về bản quyền, đạo văn (sử dụng hình ảnh, thông tin không rõ

nguồn gốc) là yếu tố rất đáng quan tâm trong thời đại bùng nổ công nghệ số.

Hạn chế tiếp theo là việc các giảng viên nhận định đang thiếu đào tạo về cách thức sử dụng AI một cách hợp lý khi tích hợp vào phương pháp giảng dạy. Trên thực tế, phần lớn các công cụ AI đòi hỏi sự thông hiểu cả về tính năng cũng như thao tác để áp dụng một cách hiệu quả. Vì vậy, việc thiếu đào tạo có thể làm giảm hiệu quả sử dụng AI, dẫn đến việc giảng viên có xu hướng sử dụng các công cụ đơn giản thay vì khai thác các công cụ nâng cao.

Về tác động và ảnh hưởng đến sinh viên, không ít giảng viên lo lắng rằng việc sử dụng AI có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các kỹ năng cốt lõi trong lĩnh vực truyền thông, như tư duy phản biện (phân tích, đánh giá thông tin) và sáng tạo bằng bộ óc con người (tạo nội dung độc đáo, ý tưởng mới của chính sinh viên). Nguyên nhân, những công cụ AI như ChatGPT hoặc công cụ thiết kế như Canva có thể khiến sinh viên dựa dẫm vào các giải pháp chỉ bằng vài câu lệnh, thay vì tự phát triển ý tưởng hoặc phân tích sâu. Điều này cũng dẫn đến những băn khoăn về nội dung do AI tạo ra có thể thiếu tính cá nhân hóa hoặc sáng tạo độc đáo. Đặc biệt, ở khía cạnh này, giảng viên cũng lo ngại sinh viên có thể sử dụng AI để hoàn thành bài tập mà không hiểu rõ quá trình, dẫn đến suy giảm khả năng tư duy phản biện.

4. Kết luận và đề xuất

Đào tạo truyền thông sở hữu nhiều đặc trưng khác biệt khi so sánh với những lĩnh vực đào tạo khác và chính các đặc điểm này đòi hỏi sự đổi mới, sáng tạo liên tục. Việc ứng dụng AI cho lĩnh vực giảng dạy truyền thông sẽ giúp cho giảng viên đáp ứng được tính sáng tạo cao trong giảng dạy, giúp người học phát triển tư duy, ý tưởng. Từ đó, người học có thể nâng cao khả năng sản xuất nội dung dưới nhiều định dạng khác nhau. Khác với các ngành có kiến thức tương đối ổn định, truyền thông thay đổi nhanh theo xu hướng thị trường, theo thuật toán của các nền tảng số và theo nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng. Điều này đặt ra yêu cầu lớn cho giảng viên trong việc người học không chỉ phải cập nhật kiến thức mới một cách liên tục mà còn phải có khả năng thích ứng nhanh với các công nghệ, công cụ và mô thức truyền thông hiện đại. Một điểm khác biệt quan trọng khác là cường độ thực hành lớn và tính trải nghiệm thực tế cao, sinh viên truyền thông thường xuyên tham gia thực hiện dự án, mô phỏng chiến dịch, sản xuất ấn phẩm hoặc triển khai kế hoạch truyền thông ngay trong quá trình học. AI có thể giúp sinh viên kết hợp tuyệt vời giữa các nền tảng số của âm thanh, hình ảnh và chữ viết để sản xuất sản phẩm theo từng dự án

cụ thể. Tuy vậy, từ những thảo luận (có ưu điểm và hạn chế), cho thấy xu hướng ứng dụng AI trong giảng dạy truyền thông của các giảng viên hiện nay chưa đồng bộ, chưa thực sự có hệ thống và chưa mang lại hiệu quả cao. Các giảng viên hiện nay mới chỉ dừng ở mức độ tích hợp và ứng dụng một số công cụ AI phổ biến, dễ sử dụng để phục vụ giảng dạy. Hầu như phần lớn giảng viên chưa biết cách khai thác hiệu quả các tính năng cũng như mức độ hấp dẫn của AI khi tích hợp vào phương pháp giảng dạy. Vì vậy, việc sử dụng AI trong giảng dạy truyền thông thời đại số, cần tập trung cải thiện một số khó khăn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giảng viên khi tích hợp các ứng dụng AI và giảng dạy truyền thông.

Thứ nhất, tăng cường tổ chức tập huấn các khóa đào tạo về sử dụng, ứng dụng và cách thức tích hợp AI trong giảng dạy đại học nói chung, giảng dạy ngành truyền thông nói riêng. Các cơ sở đào tạo cần chú trọng hơn về công tác tập huấn AI cho đội ngũ giảng viên ngành truyền thông. Có thể dựa vào nhóm các môn học trong chương trình đạo để thiết kế các chương trình tập huấn AI hiệu quả. Theo đó, cần phân loại kỹ từng nhóm môn học như: Nhóm môn học kỹ năng viết, nhóm môn học kỹ năng sản xuất (quay phim, dựng phim), nhóm môn học thiết kế, đồ họa để phân loại công cụ AI phù hợp với đặc thù từng nhóm.

Ngoài ra, trước khi tổ chức đào tạo, nhà trường cần khảo sát ý kiến giảng viên về những mong muốn trong chương trình đào tạo tích hợp AI vào giảng dạy là gì, mục đích và yêu cầu như thế nào. Sau khi khảo sát, cần phân loại theo nhu cầu để tổ chức các buổi tập huấn riêng biệt theo chủ đề, theo công cụ khác nhau để đáp ứng các yêu cầu thực tế của giảng viên. Đối với các giảng viên mới tiếp cận AI, nên khuyến khích sử dụng các công cụ đơn giản, dễ tiếp cận để giảm áp lực ban đầu. Cần khuyến khích giảng viên chia sẻ kinh nghiệm qua các buổi đào tạo nội bộ để nắm bắt nhiều hơn về mong muốn cũng như nhu cầu thực tế của giảng viên, nhằm cải thiện các chương trình tập huấn một cách hiệu quả.

Thứ hai, cần chặt chẽ hơn trong nhận thức về quy tắc và đạo đức khi sử dụng AI. Về mặt này, UNESCO đã có khuyến cáo (ở nguyên tắc 114, 115): Các quốc gia thành viên nên đầu tư và thúc đẩy các kỹ năng về kỹ thuật số, truyền thông và thông tin để tăng cường tư duy phản biện và các năng lực cần thiết để hiểu được việc sử dụng và tác động của các hệ thống AI, nhằm giảm thiểu và chống lại thông tin sai lệch cũng như ngôn từ kích động thù địch,... Các quốc gia thành viên nên tạo điều kiện thuận lợi để truyền thông đưa tin hiệu quả về

lợi ích và tác hại của hệ thống AI, đồng thời khuyến khích các phương tiện truyền thông sử dụng hệ thống AI một cách có đạo đức [10].

OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế), cũng nhận định: những rủi ro trong tương lai của AI có thể đòi hỏi các giải pháp ở quy mô lớn hơn, mang tính hệ thống hơn. Những giải pháp này bao gồm quy định, khuôn khổ đạo đức, tiêu chuẩn hóa AI kỹ thuật, kiểm toán, phát hành mô hình và chiến lược tiếp cận [4].

Theo đó, đề tài đề xuất các cơ sở đào tạo cần hướng dẫn giảng viên và sinh viên về cách sử dụng AI có trách nhiệm, tránh vi phạm bản quyền hoặc phụ thuộc quá mức vào công cụ AI. Cụ thể, các cơ sở giáo dục cần xây dựng quy tắc sử dụng AI như yêu cầu kiểm chứng nội dung AI, ghi nguồn gốc rõ ràng, hoặc sử dụng công cụ phát hiện đạo văn, sao chép hình ảnh. Bên cạnh đó, hướng dẫn sinh viên và giảng viên cách đánh giá tính xác thực của nội dung AI, đặc biệt trong các khóa học về báo chí hoặc truyền thông số. Đồng thời, tích hợp nội dung về đạo đức AI vào chương trình giảng dạy để nâng cao nhận thức của giảng viên và sinh viên. Song song, nhà trường cần xây dựng quy trình hướng dẫn sử dụng AI trong mỗi khoa theo cách thức và đặc thù riêng của ngành đào tạo.

Thứ ba, khuyến khích giảng viên thử nghiệm và đổi mới trong ứng dụng AI vào giảng dạy truyền thông. Ngày 25/01/2022, Chính phủ đã Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” có nhấn mạnh việc cần thiết phải đổi mới mô hình dạy-học. Triển khai, thí điểm triển khai các mô hình dạy-học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên [5]. Vì vậy, các cơ sở giáo dục cần

khuyến khích giảng viên thử nghiệm các ứng dụng AI theo cách đa dạng hơn. Có nghĩa vừa tích hợp AI như một trợ lý cá nhân hóa, phân tích dữ liệu học tập, sáng tạo nội dung, từ đó góp phần nâng cao trải nghiệm cho sinh viên. Mỗi một chủ đề cần được sử dụng AI theo cách thức tương tác phù hợp với nội dung bài giảng và cách tiếp thu của sinh viên. Về mặt này, các cơ sở giáo dục cũng cần đảm bảo cơ sở hạ tầng cơ bản (máy tính, internet, màn chiếu, máy chiếu), đáp ứng nhu cầu sử dụng AI. Đồng thời, nên tạo các dự án thí điểm để thử nghiệm AI trong cá nhân hóa giảng dạy, học tập hoặc tăng tương tác lớp học, từ đó chia sẻ kết quả với giảng viên để tăng sự tự tin trong việc sử dụng AI.

Trong quá trình khuyến khích giảng viên thử nghiệm, đổi mới, có thể có tình trạng giảng viên lo ngại về thiếu tư duy phản biện cho sinh viên trong quá trình giảng dạy. Vì vậy, giảng viên cần thiết kế các bài tập yêu cầu sinh viên kết hợp AI với tư duy cá nhân. Ví dụ, cho phép sinh viên sử dụng ChatGPT để tạo ý tưởng ban đầu, nhưng yêu cầu phân tích và chỉnh sửa nội dung theo cách riêng. Bên cạnh đó là tích hợp các bài giảng về tư duy phản biện, như cách đánh giá nội dung AI hoặc phát triển chiến lược truyền thông dựa trên dữ liệu AI. Yêu cầu sinh viên hạn chế sử dụng AI trong các bài tập yêu cầu sáng tạo độc lập (như viết kịch bản quảng cáo hoặc phát triển ý tưởng chiến dịch).

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Nguyễn Tất Thành trong khuôn khổ đề tài mang mã số 3113 về “Nghiên cứu những phương thức giảng dạy truyền thông thích ứng với xu hướng truyền thông hiện đại”. Tác giả xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã tài trợ cũng như tạo điều kiện để tác giả nghiên cứu, thực hiện và hoàn thành bài báo này.

Tài liệu tham khảo

1. Cho, H., Cannon, J., Lopez, R., and Li, W. (2024). Social media literacy: A conceptual framework. *New Media & Society*, 26 (2), p. 941-960.
2. Gleb Tsipusky, Hạnh Dung dịch. (2023). *ChatGPT-ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc*. NXB Dân Trí.
3. Lưu Quỳnh, Vũ Thị Lan Anh dịch. (2023). *ChatGPT-trào lưu hay tương lai nhân loại*. NXB Hồng Đức
4. OECD. (2023). *Initial policy considerations for generative artificial intelligence*. OECD Publishing. p.28.
5. Quyết định số 131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. (2022). Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. *Cổng Thông tin điện tử Chính phủ*, p.5
6. Rose Luckin & Karine George Mutlu Cukuravo, Trung Tính dịch. (2023). *Ứng dụng AI trong giáo dục: Tiếp cận AI để nâng cao chất lượng đào tạo*. NXB Lao động
7. Stoilova, M., Livingstone, S., and Nandagiri, R. (2020). Digital by default: Children’s capacity to understand and manage online data and privacy. *Media and Communication*, 8(4), p. 197-207.

8. Tira Nur Fitria. (2021). Artificial intelligence (AI) in education: Using AI tools for teaching and learning process, Senin. *Proceeding Seminar Nasional & Call For Papers*, p. 134-147
9. Trần Đức Huyền, Trần Đăng Minh Trí. (2025). *Nghề thầy và Trí tuệ nhân tạo*. NXB Trẻ
10. UNESCO. (2022). *Recommendation on the Ethics of Artificial Intelligence*. United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization, p. 35
11. Weijun Wang and Zhenhuan Liu. (2021). Using Artificial Intelligence-Based Collaborative Teaching in Media Learning. *Frontier in Psychology*. Doi:10.3389, VL2
12. Xing Liu. (2024). *Teaching Design Model of Media Courses Based on Artificial Intelligence*, IEEE Access. Volume 12, p.42-50

Trends in applying artificial intelligence (AI) in media education in Ho Chi Minh City

Nguyen Thi Thoa*

*Nguyen Tat Thanh University, Ho Chi Minh City, Viet Nam

ntthoa@ntt.edu.vn

Abstract Artificial Intelligence (AI) has significantly influenced various aspects of life, including education. Media studies, as a rapidly growing discipline, has been prioritized by universities as an important program to attract learners. However, in the context of technological advancement, innovative teaching methodologies in media education have become a critical factor in engaging students and forming the basis for their academic choices. To diversify pedagogical approaches in the digital era, the integration of technology-particularly AI-is indispensable. This article aims to investigate trends in AI adoption within media training programs at universities in Ho Chi Minh City. It identifies facilitating factors, challenges, and proposes recommendations for applying this type of technology to media training in both the current context and future trends. The findings will contribute academically to the body of research on AI in education amid the rapid growth of digital technology.

Keywords Artificial Intelligence; AI; media education; digital technology; media teaching methodologies.